

## PHIẾU BÀI TẬP BÀI 2: MỘT SỐ DỤNG CỤ ĐO VÀ QUY ĐỊNH AN TOÀN TRONG PHÒNG THÍ NGHIỆM

**Câu 1:** Các bước đo thể tích của một hòn đá:

1. Bộc hòn đá vào một sợi dây.
2. Cầm sợi dây, nhúng hòn đá ngập trong nước ở cốc đong, mực nước trong cốc dâng lên.
3. Đặt cốc đong trên mặt phẳng, đổ một lượng nước bằng khoảng  $\frac{1}{2}$  thể tích cốc, đọc và ghi lại thể tích nước.
4. Đọc và ghi lại thể tích nước. Lấy thể tích này trừ đi thể tích nước ban đầu ta tính được thể tích hòn đá.

Thứ tự thực hiện đúng các bước là:

- A. 1 – 2 – 3 – 4.    B. 1 – 4 – 3 – 2.    C. 3 – 1 – 2 – 4.    D. 3 – 4 – 2 – 1.

**Câu 2:** Nếu muốn quan sát con muỗi em nên sử dụng loại kính nào?

- A. Kính lúp.    B. Kính hiển vi.    C. Kính cận.    D. Kính râm.

**Câu 3:** Chất kí hiệu như hình vẽ bên thể hiện điều gì?

- A. Chất dễ cháy.
- B. Chất gây hại cho môi trường.
- C. Chất độc hại sinh học.
- D. Chất ăn mòn.



**Câu 4:** Việc nào dưới đây **không** được thực hiện trong phòng thực hành?

- A. Ăn, uống trong phòng thực hành.
- B. Làm theo hướng dẫn của thầy, cô giáo.
- C. Đeo gang tay và kính bảo hộ khi làm thí nghiệm.
- D. Thu dọn hóa chất sau khi sử dụng.

**Câu 5:** Muốn quan sát tế bào lá cây, ta dùng dụng cụ nào?

- A. Kính lúp.    B. Kính hiển vi.    C. Kính râm.    D. Kính cận.

**Câu 6:** Điền dụng cụ đo tương ứng với từng phép đo trong bảng dưới đây:

STT	Phép đo	Dụng cụ đo
1	Cân nặng cơ thể người	
2	Thời gian bạn An chạy quãng đường 100m	
3	Đong 100ml nước	
4	Chiều dài phòng học	
5	Thân nhiệt (nhiệt độ cơ thể)	

**Câu 7:** Các biển báo trong Hình 2.1 có ý nghĩa gì?

- A. Cấm thực hiện.
- B. Bắt buộc thực hiện.
- C. Cảnh báo nguy hiểm.
- D. Không bắt buộc thực hiện.



Hình 2.1

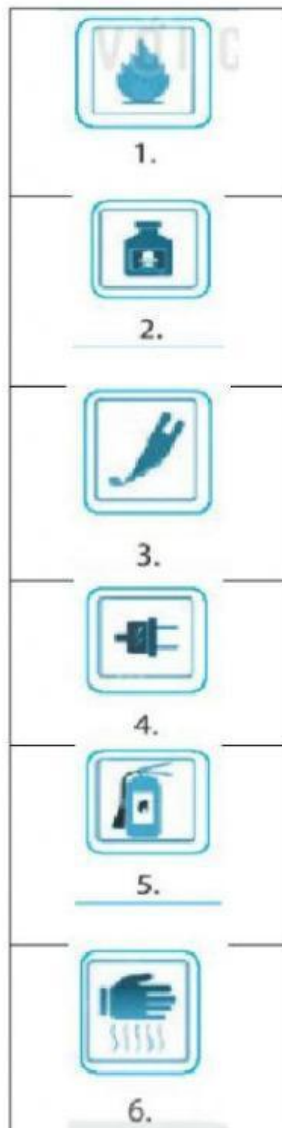
**Câu 8:** Hãy ghi chú các bộ phận của kính hiển vi quang học trong hình vẽ dưới đây



**Câu 9:** Đánh dấu x vào cột Nên làm hoặc Không nên làm với mỗi nội dung trong bảng dưới đây

STT	Nội dung	Nên làm	Không nên làm
1	Đeo gang tay trước khi làm thí nghiệm.		
2	Đeo kính bảo vệ mắt và khẩu trang khi làm thí nghiệm.		
3	Thông báo ngay với cô giáo và các bạn khi ống nghiệm bị vỡ.		
4	Đổ hóa chất ra bàn thí nghiệm, đổ lẫn các hóa chất vào với nhau.		
5	Đưa hóa chất lên mũi để ngửi.		
6	Nghiêng đèn cồn để châm lửa.		
7	Đổ hóa chất vào bồn rửa.		
8	Rửa tay bằng xà phòng sau khi làm thí nghiệm.		
9	Chạy nhảy, đùa nghịch trong phòng thí nghiệm.		

**Câu 10:** Chọn các nội dung ở cột bên phải thể hiện đúng các biển báo tương ứng trong các hình ở cột trái.



a) Chất độc
b) Chất dễ cháy
c) Nguồn điện
d) Dụng cụ sắc nhọn
e) Nhiệt độ cao
g) Bình chữa cháy

**Câu 11:** Biển báo ở hình bên cho chúng ta biết điều gì?

- A. Chất dễ cháy.
- B. Chất gây nổ.
- C. Chất ăn mòn.
- D. Phải đeo găng tay thường xuyên.



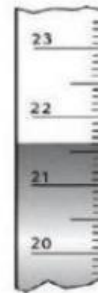
**Câu 12:** . Khi không may bị hóa chất ăn da bám lên tay thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?


- A. Đưa ra trung tâm y tế cấp cứu.
- B. Hô hấp nhân tạo.
- C. Lấy lá cây thuốc bỏng ép vào.
- D. Cởi bỏ phần quần áo dính hóa chất, xả tay dưới vòi nước sạch ngay lập tức.

**Câu 13:**

Khi dùng bình chia độ để đo thể tích chất lỏng, bạn Nguyễn đặt mắt để quan sát và đọc số đo theo 3 cách như trong hình bên. Theo em, bạn Nguyễn đặt mắt quan sát theo cách nào là đúng ?

- A. Cách (a).
- B. Cách (b).
- C. Cách (c).
- D. Cách nào cũng được.



-  Cách (a)
-  Cách (b)
-  Cách (c)